TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYÊN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 227/2024/DS-ST
Ngày: 10-7-2024
V/v "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Vân và ông Phạm Ngọc Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Kiệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Long Xuyên tham gia phiên toà: Ông Võ Phan Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 591/2023/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2023 về việc *"Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2024/QĐXXST-DS, ngày 02 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank). Địa chỉ trụ sở: Số 266 – 268, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ liên lạc: Số 333, đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

- Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm. Là người đại diện theo pháp luật (Tổng Giám đốc).

- Ông Nguyễn Chí Trung - Giám đốc Chi nhánh An Giang. Là người đại diện theo ủy quyền (Quyết định số 3270/2022/QĐ-PL, ngày 26/12/2022 của Tổng Giám đốc về việc ủy quyền ký hợp đồng/thỏa thuận, văn bản và tham gia tố tụng).

- Ông Chu Toàn Thắng – Chuyên viên Quản lý nợ – Chi nhánh An Giang. Là người được ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 28/11/2023 của Giám đốc Sacombank – Chi nhánh An Giang) (vắng mặt; có yêu cầu vắng mặt).

2. Bị đơn: Bà Phạm Hải Yến, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số 116, đường Sư

Vạn Hạnh, khóm Bình Khánh 7, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) và các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Chu Toàn Thắng trình bày:

Ngày 07/8/2017, bà Phạm Hải Yến có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. Căn cứ thu nhập của bà Yến, Sacombank đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, bà Yến đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 48.671.872 đồng với tổng số tiền cần phải thanh toán là 88.845.042 đồng (bao gồm giao dịch 48.671.872 đồng; lãi 36.0694.969 đồng; phí trễ hạn 2.240.201 đồng; phí thường niên 838.000 đồng; phí vượt hạn mức 400.000 đồng). Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay, bà Yến đã thanh toán cho Sacombank số tiền 60.130.322 đồng; còn lại 28.714.720 đồng. Đến ngày 01/6/2023, bà Yến đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Sacombank mặc cho Sacombank nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở tạo điều kiện để bà Ngân trả nợ.

Do bà Yến vi phạm nghĩa vụ thanh toán; do đó, Sacombank yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên buộc bị đơn là bà Phạm Hải Yến phải có nghĩa vụ thanh toán cho Sacombank toàn bộ số tiền vốn gốc và lãi tạm tính đến ngày 10/7/2024 là 14.448.485 đồng; trong đó vốn gốc là 2.714.720 đồng; lãi là 11.733.765 đồng. Yêu cầu bà Yến phải có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh sau ngày 10/7/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Bị đơn là bà Ngô Thị Phương Thúy đã được Tòa án niêm yết Thông báo thụ lý vụ án nhưng vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã triệu tập ông Cường đến tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải đến lần thứ hai; triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông Cường vẫn vắng mặt; không rõ lý do.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án,

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Chu Toàn Thắng có Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn là bà Phạm Hải Yến vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không lý do.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật về tố tụng, về nội dung của Tòa án như sau:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã chấp hành đúng các

quy định về thụ lý vụ án, thẩm quyền giải quyết, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách đương sự, bảo đảm quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng Dân sự; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 463, 466, 470 Bộ luật dân sự 2015; Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. Buộc bà Phạm Hải yến có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền gốc, lãi phát sinh chưa thanh toán theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 07/8/2017 mà các bên đã ký kết.

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc hội. Buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) khởi kiện yêu cầu bà Phạm Hải Yến trả tiền vay. Do đó, HĐXX xác định đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bà Phạm Hải Yến có nơi đăng ký thường trú tại thành phố Long Xuyên nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục tố tụng:

[2.1] Về thủ tục ủy quyền: Sacombank ủy quyền cho ông Thắng. Việc ủy quyền phù hợp với quy định pháp luật. Do đó, ông Thắng tham gia với tư cách người đại diện theo ủy quyền của Sacombank theo quy định tại khoản 4 Điều 85 BLTTDS.

[2.2] Bà Phạm Hải Yến được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Người đại diện theo ủy quyền của Sacombank vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 và 3 Điều 228 BLTTDS, HĐXX quyết định tiến hành xét xử vắng mặt ông Thắng, bà Yến.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 10854330/08/2017/AG, ngày 07/8/2017 mà bà Hải Yến ký kết với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh An Giang thể hiện hạn mức tín dụng Ngân hàng đồng ý cấp cho bà Hải Yến là 30.000.000 đồng.

Quá trình sử dụng thẻ thì đến ngày 01/6/2023 bà Hải Yến ngưng trả gốc, cũng như lãi cho đến nay. Tính đến ngày 10/7/2024, bà Yến còn nợ Sacombank tổng số tiền vốn gốc và lãi là 14.448.485 đồng; trong đó vốn gốc là 2.714.720 đồng; lãi là 11.733.765 đồng. Yêu cầu bà Yến phải có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh sau ngày 10/7/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bị đơn bà Hải Yến không có văn bản trình bày ý kiến, không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh hiện tại bà đã hoàn thành nghĩa vụ đối với ngân hàng hay chưa. Do đó, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp yêu cầu buộc bà Yến phải có nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi cho Sacombank là phù hợp với quy định tại Điều 466 BLDS 2015 nên được HĐXX chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Yến phải nộp theo quy định pháp luật. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 85, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2, 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, 273, 278 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank). Buộc bà Phạm Hải Yến có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm tính đến ngày 10/7/2024 là 14.448.485 đồng; trong đó vốn gốc là 2.714.720 đồng; lãi là 11.733.765 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 11/7/2024) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi và phí quản lý

khoản vay phát sinh của số tiền còn phải thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng số 10854330/08/2017/AG, ngày 07/8/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phạm Hải Yến phải nộp 722.424 đồng; làm tròn 722.000 đồng *(Bảy trăm hai mươi hai nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín được nhận lại 835.000 đồng *(Tám trăm ba mươi lăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0001257, ngày 14 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

Số tiền gốc, lãi bà Phạm Hải Yến trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín và tiền tạm ứng án phí Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín được nhận lại sẽ do Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh An Giang đại diện nhận thay.

- Về quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích Điều 26 Luật thi hành án)

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân TPLX;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPLX;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Lưu Hồ sơ vụ án; Văn phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Xuân Thu